

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIỒNG RIỀNG
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/HS - ST

Ngày: 27- 4 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dư Mỹ Linh

2. Ông Hà Bửu Khánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhiên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 4 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 02/2020/HSST ngày 03 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:17/ 2020/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo:

Ngô Hoàng Q, sinh ngày 18/01/1996; tại thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: khu phố 3, thị trấn Giồng Riềng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: làm thuê; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 06/12; con ông Ngô Quốc V và bà Nguyễn Thị L; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tốt; bị tạm giữ từ ngày 19/9/2019 đến ngày 25/9/2019 chuyển sang tạm giam cho đến nay (Bị cáo có mặt)

-.Người bị hại:

1. Chị Hồ Thị Y H, sinh năm: 1992; trú tại: ấp L, xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang (có đơn xin vắng mặt).

2. Chị Dương Minh N, sinh năm: 1980; trú tại: ấp N, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 15 tháng 9 năm 2019, Ngô Hoàng Q điều khiển xe biển kiểm soát 68M2 – 8026 chạy từ nhà ra hướng chợ G. Trên đường đi,

Q phát hiện chị Dương Minh N đang chạy xe theo hướng ngược lại, trên người có mang một túi xách trước ngực nên Q nảy sinh ý định chiếm đoạt. Q điều khiển xe quay đầu lại và đuổi theo chị N đến cầu chữ Y. Sau khi chị N rẽ về hướng đi xã V, Q tiếp tục đuổi theo khoảng một km thì bắt kịp xe chị N. Q cho xe vượt lên phía bên tay phải của chị N để giật túi xách nhưng không được. Sau đó, Q tiếp tục cho xe chạy chậm lại chờ chị N chạy lên. Khi chị N điều khiển xe qua mặt Q thì Q tiếp tục điều khiển xe vượt lên bên tay phải chị N rồi giật lấy túi xách của chị N và nhanh chóng tẩu thoát về hướng cầu treo thuộc xã V, huyện G. Khi bị giật túi xách chị N vừa truy hô, vừa đuổi theo Q nhưng Q đã chạy thoát. Trên đường tẩu thoát Q khai đã mở túi xách ra lấy được 1.600.000 đồng. Q chưa lấy hết tiền thì túi xách bị đánh rơi. Q sợ phát hiện nên nhanh chóng điều khiển xe đến đoạn đường vắng tháo biển số xe ném xuống sông. Sau đó, Q điều khiển xe đến nhà Lý Phạm H gửi lại đây. Đến ngày 16/9/2019 Q nhờ Ngô Tuấn K mua bộ áo xe màu xanh về để thay đổi bộ áo màu bạc của xe, rồi Q ném bộ áo màu bạc xuống sông. Ngày 18/9/2019, Q đến cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện G đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Ngoài ra, vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11/9/2019, Q điều khiển xe honda 68M2 -8026 chạy từ chợ Giồng Riềng theo lộ đal kênh X về xã N, huyện G. Khi đến đoạn đường thuộc ấp N, xã N, huyện G thì Q phát hiện chị H điều khiển xe chạy hướng ngược lại, trên người có mang một túi xách nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Q điều khiển xe quay đầu lại chạy đuổi theo chị H. Khi xe Q ngang với xe chị H, Q dùng tay phải giật túi xách của chị H làm chị H mất tay lái và ngã xuống lộ, còn Q nhanh chóng tẩu thoát. Trên đường bỏ chạy, Q khai mở túi xách lấy 320.000 đồng và vứt túi xách xuống kênh X thuộc ấp N, xã N, huyện G, tỉnh Kiên Giang

Quá trình điều tra, chị N xác định trong túi xách có số tài sản gồm: tiền mặt là 11.500.000 đồng và một điện thoại Samsung Galaxy A50, tài sản bị thiệt hại có giá trị: một chiếc túi xách hiệu Chanel có giá 1.000.000 đồng, tiền mặt 11.500.000 đồng, một chiếc điện thoại Samsung Galaxy A50 có giá 7.000.000 đồng. Tổng tài sản chị N bị thiệt hại và yêu cầu bị cáo bồi thường là 19.500.000 đồng. Chị Hồ Thị Y H xác định trong túi xách bị Q lấy có số tiền mặt là 51.815.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân để trong túi xách; chị H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 51.815.000 đồng. Riêng khoản tiền để làm lại giấy tờ tùy thân chị phải bỏ ra và chiếc túi xách, chị không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Ngày 25/9/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Giồng Riềng ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với Ngô Hoàng Q để điều tra cho đến nay.

Vật chứng thu giữ được trong vụ án: một xe mô tô nhãn hiệu VMEP SANDA loại xe Wave màu xanh, số máy VWSA4A – H007434, không có số khung, không có biển kiểm soát, không có bửng, không có gương chiếu hậu đã qua sử dụng.

Vật chứng trong vụ án không thu giữ được:

- Một điện thoại Samsung A50 màu trắng đã qua sử dụng.

- Một túi xách nữ không có nhãn hiệu. Túi xách màu xanh lá cây, loại nút gài, da trơn bóng, chiều dài 20 cm, chiều cao 10 cm, trên nắp túi xách có đính nhiều viên đá tròn màu trắng, bên trong có 02 ngăn, dây quây loại mắc xích được làm bằng kim loại màu vàng.

- Một túi xách nữ nhãn hiệu Chanel. Túi xách màu đen, loại nút gài, da trơn, chiều dài 20 cm, chiều cao 10 cm, bên trong có 02 ngăn, dây mang loại mắc xích được làm bằng kim loại màu vàng..

- Một biển số xe mô tô 68M- 8026.

- Một bộ áo xe mô tô màu bạc.

Tại chứng thư thẩm định giá số: 37/TĐG-CT/HĐĐG ngày 14/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Giồng Riềng xác định: Một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A50, màu trắng đã qua sử dụng, giá thị trường thời điểm hiện tại là: 3.430.000 đồng.

- Một túi xách nữ không có nhãn hiệu. Túi xách màu xanh lá cây, loại nút gài, da trơn bóng, chiều dài 20 cm, chiều cao 10 cm, trên nắp túi xách có đính nhiều viên đá tròn màu trắng, bên trong có hai ngăn, dây mang loại mắc xích được làm bằng kim loại màu vàng theo giá thị trường tại thời điểm hiện tại là 208.000 đồng.

- Một túi xách nữ nhãn hiệu Chanel, túi xách màu đen, loại nút gài, da trơn, chiều dài 20 cm, chiều cao 10 cm, bên trong có hai ngăn, dây mang loại mắc xích được làm bằng kim loại màu vàng theo giá thị trường thời điểm hiện tại là 770.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 02/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng đã truy tố Ngô Hoàng Q về tội “Cướp tài giết tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Ngô Hoàng Q về tội “Cướp giết tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự và căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự ; xử phạt bị cáo Ngô Hoàng Q từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015, buộc bị cáo Q bồi thường thiệt hại cho chị Hồ Thị Y H số tiền là 35.772.000 đồng và chị Dương Minh N số tiền là 15.200.000 đồng đã được Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Giồng Riềng chứng minh làm rõ.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước một xe mô tô nhãn hiệu VMEP SANDA loại xe Wave màu xanh, số máy VWSA4A – H007434, không có số khung, không có biển kiểm soát, không có bửng, không có gương chiếu hậu đã qua sử dụng.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan điều tra Công an huyện Giồng Riềng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người bị hại không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi của bị cáo:*

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Ngô Hoàng Q khai nhận: Do không có tiền tiêu xài nên Q nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của những người đi đường để nhằm mục đích phục vụ cho nhu cầu cá nhân. Với thủ đoạn bằng cách theo dõi những người đi đường có mang theo tài sản, công khai chiếm đoạt một cách nhanh chóng và bất ngờ tẩu thoát nhằm tránh sự phản kháng của người chủ sở hữu tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt. Trong khoảng thời gian từ ngày 11/9/2019 đến ngày 15/9/2019, bị cáo đã thực hiện hai vụ. Cụ thể như sau: Vào khoảng 21 giờ 30 phút 15/9/2019, bị cáo điều khiển xe biển kiểm soát 68M2 - 8026 bám theo xe chị Dương Minh N đang lưu thông trên đường khi đến khu vực ấp N, xã V, huyện G, bị cáo đã thực hiện hành vi giật lấy túi xách chị N mang trước ngực. Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11/9/2019, bị cáo cũng điều khiển chiếc xe biển số trên, thực hiện hành vi giật một túi xách của chị Hồ Thị Y H, tại ấp N, xã N, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Bị cáo xác định có lấy bên trong túi xách của chị N số tiền là 1.600.000 đồng và bên trong túi xách của chị H số tiền là 320.000 đồng và đã vứt bỏ hai túi xách trên trên đường bỏ chạy.

Lời nhận tội trên của bị cáo cho thấy phù hợp với biên bản lấy lời khai, lời trình bày của những người bị hại và các chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, tài sản bị cáo lấy mất. Mặc dù, tài sản bị cáo chiếm đoạt được bị cáo khai nhận chưa phù hợp với lời khai của người bị hại. Nhưng quá trình điều tra đã chứng minh được bên trong túi xách của chị N có số tiền là 11.000.000 đồng và một cái điện thoại Samsung A50 đã được thẩm định có giá là 3.430.000 đồng. Như vậy, tổng tài sản chị N bị thiệt hại là 15.200.000 đồng (gồm trị giá cái túi xách được thẩm định là 770.000 đồng, tiền Việt Nam là 11.000.000 đồng và một điện thoại hiệu Samsung được thẩm định giá là 3.430.000 đồng). Đối với thiệt hại của chị H đã được chứng minh làm rõ số tài sản chị H bị thiệt hại do hành vi của Q gây ra là 35.772.000 đồng.

Hành vi dùng xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ của bị cáo để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của những người bị hại, đây được xem là dùng thủ đoạn nguy hiểm. Bởi việc dùng xe mô tô phân khối lớn để giật lấy tài sản một cách bất ngờ có thể làm người bị hại té ngã ảnh hưởng đến sức khỏe và tính mạng.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng truy tố bị cáo Ngô Hoàng Q về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là một thanh niên tuổi đời còn trẻ, có đầy đủ sức khỏe, đáng lẽ ra bị cáo phải tích cực lao động để tạo ra thu nhập nuôi sống bản thân và gia đình nhưng trái lại vì muốn có tiền phục vụ cho nhu cầu của bản thân, bị cáo đã nảy sinh việc đi chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo đã quan sát và dõi theo người bị hại đến nơi vắng ít người, không đủ khả năng bảo vệ tài sản giật lấy túi xách một cách bất ngờ và nhanh chóng bỏ chạy. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nhất là đối với người bị hại, thực hiện với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo cũng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật; nhưng vì muốn có tiền phục vụ cho nhu cầu cá nhân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật. Vì thế cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt nhưng cũng cần thể hiện sự khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tình tiết tăng nặng do thực hiện hành vi phạm tội hai lần nên đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo tỏ rõ sự ăn năn hối cải, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đầu thú nên đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử cân nhắc khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo. Đối với số tiền 2.000.000 đồng mà gia đình bị cáo đã thay bị cáo khắc phục hậu quả. Tuy nhiên, thiệt hại mà bị cáo gây ra cho bị hại được chứng minh với số tiền là 50.972.000 đồng nên mức bồi thường trên không tương xứng. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ bồi thường thiệt hại được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Theo đơn xin xét xử vắng mặt tại Tòa, chị Hồ Thị Y H yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại số tiền đã được cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Giồng Riềng chứng minh là 35.772.000 đồng. Tại phiên Tòa, bị cáo cũng đồng ý bồi thường cho chị H số tiền trên nên Hội đồng xét xử cần buộc bị cáo bồi thường.

Đối với yêu cầu bồi thường của chị Dương Minh N, theo đơn chị N yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tổng tài sản bị chiếm đoạt là 19.500.000 đồng. Tuy nhiên, số tài sản bị cáo chiếm đoạt của chị N đã được chứng minh là 15.200.000 đồng (gồm tiền mặt là 11.000.000 đồng, giá trị chiếc điện thoại Samsung Galaxy A50 là 3.430.000 đồng và một cái túi xách có giá 770.000 đồng) nên buộc bị cáo phải bồi thường cho chị N số tiền là 15.200.000 đồng.

Tổng tiền bị cáo phải bồi thường cho chị N và chị H là 50.972.000 đồng.

Khấu trừ số tiền mà ông Ngô Quốc Việt (cha ruột bị cáo) đã nộp thay cho bị cáo là 2.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 09943 ngày 26/12/2019 của Chi cục

thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng. Còn lại 48.972.000 đồng, buộc bị cáo tiếp tục bồi thường.

Kể từ ngày chị N, chị H có đơn yêu cầu thi hành án, bị cáo không trả đủ số tiền trên, bị cáo còn phải chịu tiền lãi chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

[5] Về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu VMEP SANDA loại xe Wave màu xanh, số máy VWSA4A – H007434, không có số khung, không có biển kiểm soát, không có bửng, không có gương chiếu hậu đã qua sử dụng là phương tiện mà bị cáo dùng thực hiện hành vi phạm tội đã được bị cáo xác định của bị cáo do bị cáo mua lại nhưng chưa sang tên và không xác định được chủ sở hữu

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc xe trên.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch của số tiền 48.972.000 đồng x 5% = 2.448.600 đồng (làm tròn là 2.449.000 đồng)

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 260, khoản 01 – Điều 268; Khoản 1 - Điều 269, Điều 299, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Hoàng Q phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm s khoản 1, 2 điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Ngô Hoàng Q 54 (Năm mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 19/9/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015, buộc bị cáo bồi thường cho chị Dương Minh N số tiền là 15.200.000 đồng (mười lăm triệu hai trăm nghìn đồng) và chị Hồ Thị Y H số tiền là 35.772.000 đồng (Ba mươi lăm triệu, bảy trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

Tổng tiền buộc bị cáo phải bồi thường cho chị N và chị H là 50.972.000 đồng (năm mươi triệu, chín trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

Khấu trừ số tiền mà ông Ngô Quốc Việt (cha ruột bị cáo) đã nộp thay cho bị cáo là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 09943 ngày 26/12/2019. Còn lại 48.972.000 đồng (bốn mươi tám triệu chín trăm bảy mươi hai nghìn đồng) buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho chị N và chị H.

Kể từ ngày chị N, chị H có đơn yêu cầu thi hành án, mà bị cáo không trả đủ số tiền trên, bị cáo còn phải chịu tiền lãi chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước một chiếc xe mô tô nhãn hiệu VMEP SANDA loại xe Wave màu xanh,

số máy VWSA4A – H007434, không có số khung, không có biển kiểm soát, không có bửng, không có gương chiếu hậu đã qua sử dụng.

(Theo quyết định chuyển vật chứng số 06/QĐ – VKS ngày 02/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang)

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 1,2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 1 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Ngô Hoàng Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.449.000 đồng (hai triệu bốn trăm bốn mươi chín nghìn đồng).

Báo cho bị cáo, những người bị hại biết có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn luật định là 15 ngày; bị cáo được tính kể từ ngày tuyên án (ngày 27/4/2020); Riêng những người bị hại được tính kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự .

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện ;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan điều tra;
- CQ Thi hành án dân sự huyện;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ Tọa phiên tòa